



**PHỤ LỤC 2**

**Xét tuyển thẳng theo Quy định của Trường Đại học Vinh  
Phương thức 2, mã phương thức 303.**

(Kèm theo thông báo số: **60** /TB-ĐHV, ngày **09** /5/2024 của Trường Đại học Vinh)

- Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng các ngành sư phạm (*Nguyên tắc xét tuyển tại mục 4.2, chỉ tiêu tại Phụ lục 1*):

TT	Mã ngành	Ngành học	Môn xét tuyển thẳng Học sinh giỏi cấp Tỉnh	Điều kiện giải đạt được
1	7140202	Giáo dục Tiểu học	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh	Giải Nhì trở lên
2	7140205	Giáo dục Chính trị	Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân	Giải Ba trở lên, riêng môn Giáo dục công dân từ giải Nhì
3	7140208	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Tất cả các môn	Giải Ba trở lên
4	7140209	Sư phạm Toán học	Toán, Vật lí, Hoá	Toán từ giải Ba; Vật lí, Hoá học từ giải Nhì
5	7140209C	Sư phạm Toán học ( <i>lớp tài năng</i> )	Toán	Giải Nhì trở lên
6	7140210	Sư phạm Tin học	Toán, Tin học	Giải Ba trở lên
7	7140211	Sư phạm Vật lý	Toán, Vật lí	Giải Ba trở lên
8	7140212	Sư phạm Hóa học	Toán, Hoá học	Giải Ba trở lên
9	7140217	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, Lịch sử	Giải Ba trở lên
10	7140218	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, Địa lí	Giải Ba trở lên
11	7140219	Sư phạm Địa lý	Địa lí, Lịch sử	Giải Ba trở lên
12	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh	Giải Ba trở lên
13	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Vật lí, Hoá học, Sinh học	Giải Ba trở lên
14	7140249	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	Lịch sử, Địa lí	Giải Ba trở lên
15	7140210	Sư phạm Tin học	Toán, Tin học	Giải Ba trở lên

- Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng các ngành khác (ngoài sư phạm) cụ thể tại mục 4.2 và chỉ tiêu tại Phụ lục 1.